

UBND XÃ TỐNG SƠN  
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN HỢP ĐỒNG  
LAO ĐỘNG GIÁO VIÊN  
NĂM HỌC 2025-2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/TB-HĐXTLĐHĐ

Tống Sơn, ngày 05 tháng 10 năm 2025

**THÔNG BÁO**

**Kết quả kiểm tra vấn đáp xét tuyển hợp đồng lao động làm giáo viên mầm non, phổ thông công lập năm 2025-2026 theo Nghị định số 111/2022/ NĐ-CP của Chính phủ**

Căn cứ Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của Chủ tịch UBND xã về việc thành lập Hội đồng xét tuyển lao động hợp đồng giáo viên mầm non, phổ thông công lập năm học 2025-2026 theo Nghị định số 111/2022/ NĐ-CP của Chính phủ; Hội đồng xét tuyển lao động hợp đồng giáo viên mầm non, phổ thông công lập năm học 2025-2026 theo Nghị định số 111/2022/ NĐ-CP của Chính phủ Thông báo kết quả vấn đáp, cụ thể như sau:

**1. Tổng số thí sinh đủ điều kiện tham gia vấn đáp (vòng 2): 32, trong đó:**

- 1.1. Thí sinh dự xét tuyển HĐLĐ giáo viên Mầm non: 10;
- 1.2. Thí sinh dự xét tuyển HĐLĐ giáo viên dạy văn hóa Tiểu học: 11;
- 1.3. Thí sinh dự xét tuyển HĐLĐ giáo viên dạy môn Ngữ văn cấp THCS: 08;
- 1.4. Thí sinh dự xét tuyển HĐLĐ giáo viên dạy môn Hóa học cấp THCS: 03;

**2. Tổng số thí sinh tham gia phỏng vấn: 26, trong đó:**

- 2.1. Thí sinh tham gia phỏng vấn xét tuyển hợp đồng lao động giáo viên Mầm non: 09 (vắng 01 thí sinh).
- 2.2. Thí sinh tham gia phỏng vấn xét tuyển hợp đồng lao động giáo viên Tiểu học dạy văn hóa: 07 (vắng 04 thí sinh).
- 2.3. Thí sinh tham gia phỏng vấn xét tuyển hợp đồng lao động giáo viên Ngữ văn cấp THCS: 07 (vắng 01 thí sinh).
- 2.4. Thí sinh tham gia phỏng vấn xét tuyển hợp đồng lao động giáo viên Hóa học cấp THCS: 03 (vắng 0 thí sinh).

**3. Kết quả điểm vấn đáp và dự kiến trúng tuyển hợp đồng lao động.**

Căn cứ báo cáo số 15/BC- HĐXTLĐHĐ Hội đồng xét tuyển lao động hợp đồng giáo viên mầm non, phổ thông công lập năm học 2025-2026 theo Nghị định số 111/2022/ NĐ-CP của Chính phủ Thông báo kết quả vấn đáp xét tuyển hợp đồng lao động làm giáo viên mầm non, phổ thông công lập năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

*(có kết quả chi tiết kèm theo)*

Hội đồng xét tuyển lao động hợp đồng giáo viên mầm non, phổ thông công lập năm học 2025-2026 theo Nghị định số 111/2022/ NĐ-CP của Chính phủ thông báo kết quả vấn đáp xét tuyển hợp đồng lao động làm giáo viên mầm non, phổ thông năm học 2025-2026 đến các thí sinh tham gia dự tuyển được biết./.

**Nơi nhận:**

- Các thí sinh;
- Chủ tịch UBND xã (B/c);
- Thành viên Hội đồng xét tuyển;
- Thành viên Ban Giám sát;
- Các trường học trong xã;
- Trung tâm CU DVC;
- Trang thông tin xã;
- Lưu: HĐXTLĐHĐ.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**CHỦ TỊCH UBND XÃ  
Nguyễn Văn Thịnh**

**KẾT QUẢ VẤN ĐÁP VÀ DỰ KIẾN DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG LÀM GIÁO VIÊN  
MẦM NON, PHỔ THÔNG CÔNG LẬP NĂM HỌC 2025-2026 THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 111/2022/NĐ-CP**

*(Kèm theo Thông báo số 16/TB- HĐXTLĐHĐ ngày 05/10//2025 của Hội đồng xét tuyển lao động hợp đồng giáo viên mầm non, phổ thông công lập năm học 2025-2026 theo Nghị định số 111/2022/ NĐ-CP của Chính phủ)*

**1. Giáo viên Mầm non.**

TT	SBD	Họ tên ứng viên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ đào tạo	Đôi tượng ưu tiên	Tổng điểm	Điểm ưu tiên	Điểm BQ vấn đáp	Ghi chú
1	MN 01	Mai Thị Thu	09/09/2003	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Mầm non		75		75	Dự kiến trúng tuyển HĐLĐ
2	MN 06	Nguyễn Thị Hà My	24/04/2003	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Mầm non		74,83		74,83	Dự kiến trúng tuyển HĐLĐ
3	MN 07	Lại Thị Phương Anh	13/08/2003	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Mầm non		74,33		74,33	Dự kiến trúng tuyển HĐLĐ
4	MN 03	Trần Thị Thắm	05/02/1994	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Mầm non		65		65	Dự kiến trúng tuyển HĐLĐ
5	MN 04	Lê Thị Doanh An	26/12/2003	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Mầm non		60		60	Dự kiến trúng tuyển HĐLĐ
6	MN 02	Nguyễn Thị Nhung	18/05/1994	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Mầm non		55		55	Dự kiến trúng tuyển HĐLĐ
7	MN 09	Vũ Thị Thanh Xuân	26/08/2004	Nữ	Kinh	Cao đẳng, Giáo dục Mầm non		55		55	Dự kiến trúng tuyển HĐLĐ
8	MN 05	Bùi Thị Ngoan	13/08/1989	Nữ	Kinh	Cao đẳng, Giáo dục Mầm non		50		50	
9	MN 08	Mai Thị Vân Anh	22/08/1997	Nữ	Kinh	Cao đẳng, Giáo dục Mầm non		50		50	
10	MN 10	Vũ Thị Ngân	12/07/1994	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Mầm non					Không tham gia vấn đáp

*(trong danh sách có 10 người)*

## 2. Giáo viên dạy Văn hóa cấp tiểu học

TT	SBD	Họ tên ứng viên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Điểm ưu tiên	Điểm BQ vấn đáp	Ghi chú
1	TH 02	Mai Việt Mạnh	10/10/2003	Nam	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Tiểu học		80		80	Dự kiến trúng tuyển HDLĐ
2	TH 08	Phạm Quỳnh Trang	12/06/2003	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Tiểu học		80		80	Dự kiến trúng tuyển HDLĐ
3	TH 01	Vũ Trà My	19/05/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Tiểu học		71,33		71,33	Dự kiến trúng tuyển HDLĐ
4	TH 09	Phạm Thị Mai Phương	04/04/2003	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Tiểu học		71,33		71,33	Dự kiến trúng tuyển HDLĐ
5	TH 07	Nguyễn Thị Hoa	20/09/1998	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Tiểu học		69		69	Dự kiến trúng tuyển HDLĐ
6	TH 06	Lê Thị Hồng	25/07/1989	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Tiểu học		60,33		60,33	Dự kiến trúng tuyển HDLĐ
7	TH 03	Lê Thị Thùy Dương	30/09/2003	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Tiểu học		55,67		55,67	Dự kiến trúng tuyển HDLĐ
8	TH 04	Nguyễn Thị Hồng Hà	05/07/2003	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Tiểu học					Không tham gia vấn đáp
9	TH 05	Trịnh Thị Thu Hiền	17/03/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Tiểu học					Không tham gia vấn đáp
10	TH 10	Lê Thị Linh Nhi	16/07/2002	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Tiểu học					Không tham gia vấn đáp
11	TH 11	Đặng Minh Thúy	17/09/2003	Nữ	Kinh	Cử nhân, Giáo dục Tiểu học - TA					Không tham gia vấn đáp

(trong danh sách có 11 người)

### 3. Giáo viên dạy Ngữ văn cấp THCS.

TT	SBD	Họ tên ứng viên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Điểm ưu tiên	Điểm BQ vấn đáp	Ghi chú
1	C 03	Hoàng Thị Hà	05/03/1984	Nữ	Kinh	Cử nhân, Sư phạm Ngữ Văn		77,00		77	Dự kiến trúng tuyển HĐLĐ
2	C 04	Ngô Thị Phương Thảo	20/05/2002	Nữ	Kinh	Cử nhân, Sư phạm Ngữ Văn		74,00		74	Dự kiến trúng tuyển HĐLĐ
3	C 07	Trần Quang Huy	10/06/2001	Nam	Kinh	Đại học, Sư phạm Ngữ văn		68,67		68,67	
4	C 05	Phạm Thùy Linh	05/09/1993	Nữ	Mường	Cử nhân, Sư phạm Ngữ Văn	DT Mường	53,00	5	48	
5	C 08	Nguyễn Thị Hoàn	25/05/1983	Nữ	Kinh	Đại học, Ngữ Văn		51,67		51,67	CC NV sư phạm
6	C 01	Lê Thị Chinh	29/10/1993	Nữ	Kinh	Cử nhân, Sư phạm Ngữ Văn		50,67		50,67	
7	C 02	Nguyễn Thị Kim Hoan	10/10/1995	Nữ	Kinh	Đại học, Sư phạm Ngữ Văn		36,67		36,67	
8	C 06	Hoàng Thị Hạnh	17/02/1998	Nữ	Kinh	Cử nhân, Sư phạm Ngữ văn					Không tham gia vấn đáp

(trong danh sách có 08 người)

### 4. Giáo viên dạy Hóa học cấp THCS.

TT	SBD	Họ tên ứng viên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Điểm ưu tiên	Điểm BQ	Ghi chú
1	C 11	Phạm Thị Huyền	18/03/2003	Nữ	Kinh	Cử nhân, Sư phạm Hóa học		70,67		70,67	Dự kiến trúng tuyển HĐLĐ
2	C 09	Đỗ Thị Yến	25/09/1989	Nữ	Kinh	Cử nhân, Sư phạm Hóa học		50,67		50,67	
3	C 10	Phí Thị Luận	10/06/1989	Nữ	Kinh	Cử nhân, Sư phạm Hóa học		45,33		45,33	

(trong danh sách có 03 người)